

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày: 16/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẠCH THÔNG, TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thúy

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nông Thị Huyền

Bà Phạm Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Văn Thuận – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Bàn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2019/TLST - HS ngày 26 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 01/8/2019 đối với bị cáo:

Phùng Tiến D. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 07/01/1972; Nơi sinh: huyện B, Bắc Kạn;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phùng Tiến H (Đã chết) và bà: Phạm Thị H1; vợ: Hoàng Thị H2 (Đã ly hôn); Con: Có 01 con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án: Bản án số 01/2013/HSST ngày 15/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng:**

Anh Phùng Văn Kh, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phùng Tiến D là người nghiện ma túy nên ngày 21 và ngày 26 tháng 02/2019 bị cáo mua ma túy về để sử dụng. Ngày 26/02/2019, Tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an xã V tiến hành mời Phùng Tiến D lên Ủy ban nhân dân xã V để xét nghiệm việc sử dụng trái phép chất ma túy. Khi vào nhà Phùng Tiến D, Tổ công tác phát hiện tại vị trí Phùng Tiến D đang ngồi có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy dạng vé xe ô tô, bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi vấn là ma túy (heroine). Tổ công tác đã tiến hành thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy đối với gói nhỏ trên, kết quả trùng với đặc trưng của ma túy (heroine). Sau khi thử phản ứng tiến hành gói lại như lúc phát hiện và niêm phong trong phong bì ký hiệu “D”. Tiến hành kiểm tra trên người của Phùng Tiến D, quá trình kiểm tra không phát hiện gì thêm.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với người và chỗ ở của Phùng Tiến D tại thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Kết quả khám xét phát hiện tại đầu giường trong phòng ngủ của Phùng Tiến D có 02 xi lanh nhựa đã qua sử dụng, niêm phong trong phong bì ký hiệu “D1”; phát hiện bên trong chiếc chăn màu đỏ ở đầu giường trong phòng ngủ của Phùng Tiến D có 01 gói nhỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng được gói bằng giấy có nhiều chữ (dạng giấy báo) nghi vấn là ma túy (heroine). Tổ công tác tiến hành thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy đối với gói nhỏ trên, kết quả trùng với đặc trưng của ma túy (heroine). Sau khi thử phản ứng tiến hành gói lại như lúc phát hiện và niêm phong trong phong bì ký hiệu “D2”.

Tại biên bản cân xác định khối lượng chất bột có trong phong bì ký hiệu “D” có khối lượng là 0,106g (không phải một không sáu gam), niêm phong toàn bộ số chất bột màu trắng trên vào trong phong bì ký hiệu “D3” để gửi cơ quan giám định; Toàn bộ số chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu “D2” có khối lượng là 0,020g (không phải không hai không gam), niêm phong toàn bộ số chất bột màu trắng trên vào trong phong bì ký hiệu “D5” để gửi cơ quan giám định.

Tại kết luận giám định số 51/KTHS-MT ngày 07/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu “D3” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,106g (không phải một không sáu gam); Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu “D5” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,020g (không phải không hai không gam).

Tại Bản cáo trạng số 27/CT- VKS - BT ngày 25/7 /2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Phùng Tiến D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/ BLHS năm 2015;

*** Điều luật có nội dung:**

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm:

a)

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS.

Xử phạt bị cáo Phùng Tiến D từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy:

- Số ma túy trong phong bì ký hiệu D3 sau khi giám định còn lại 0,080g (không phải không tám không gam); Số ma túy trong phong bì ký hiệu D5 sau khi giám định còn lại 0,010g (không phải không một không gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T51;

- Giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “D” được niêm phong trong phong bì ký hiệu “D4”; Giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “D2” được niêm phong trong phong bì ký hiệu “D6”.

- 02 (hai) xi lanh nhựa đã qua sử dụng của Phùng Tiến Dục.

Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm như cáo trạng đã truy tố và không có khiếu nại về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa xác định: Do bản thân sử dụng chất ma túy nên ngày 26/02/2019 tại thôn N, xã V, huyện B, Phùng Tiến D đã có hành vi cất giữ 02 gói nhỏ ma túy (Heroine) có tổng khối lượng 0,126g (không phải một hai sáu gam), mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ. Số ma túy này D mua vào ngày 21/02/2019 với một người đàn ông khoảng 55 tuổi không biết tên, địa chỉ ở đâu tại bãi vàng Kim Hỷ - Na Rì với giá 200.000 đồng và mua vào ngày 26/02/2019 với một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ ở đâu tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa Bắc Kạn với giá 100.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Việc truy tố, xét xử bị cáo Phùng Tiến D về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/ BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm, xâm phạm quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. *Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

- Bị cáo Phùng Tiến D có nhân thân xấu. Ngày 12/01/2011 bị Chủ tịch UBND huyện B, tỉnh Bắc Kạn quyết định áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc. Tại Bản án số 01/2013/HSST ngày 15/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo D 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 31/01/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4]. Trong vụ án này Phùng Tiến D khai mua ma túy với hai người đàn ông không biết họ, tên, địa chỉ ở đâu tại bãi vàng Kim Hỷ - Na Rì và tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa Bắc Kạn. Do không xác định được đối tượng cụ thể nên không có căn cứ xác minh.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, làm ruộng thu nhập không ổn định. Qua xác minh tại địa phương không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành án do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng sau:

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T51 bên trong có: 01 (Một) phong bì ký hiệu D3 chứa 0,080g (không phải không tám không gam) ma túy (Heroine); 01 (Một) phong bì ký hiệu D5 chứa 0,010g (không phải không một không gam) ma túy (Heroine);

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu “D4” bên trong có giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “D”;

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu “D6” bên trong có giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “D2”;

+ 02 (hai) xi lanh nhựa đã qua sử dụng của Phùng Tiến D.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và có đơn xin miễn nộp toàn bộ tiền án phí. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, HĐXX miễn toàn bộ số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* **Tuyên bố**: Bị cáo Phùng Tiến D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS.

Xử phạt bị cáo Phùng Tiến D 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án.

* *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 41/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu T51 bên trong có: 01 (Một) phong bì ký hiệu D3 chứa 0,080g (không phải không tám không gam) ma túy (Heroine); 01 (Một) phong bì ký hiệu D5 chứa 0,010g (không phải không một không gam) ma túy (Heroine);

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu “D4” bên trong có giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “D”;

+ 01 (Một) phong bì niêm phong ký hiệu “D6” bên trong có giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “D2”;

+ 02 (hai) xi lanh nhựa đã qua sử dụng của Phùng Tiến D.

Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

** Về án phí:* Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND B 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện B 2;
- Bị cáo 1;
- TA tỉnh 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu Hồ sơ vụ án 1;
- Lưu 1;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Lý Thị Thúy

Nơi nhận:

- VKSND Bạch Thông 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện Bạch Thông 2;
- Bị cáo 1;
- TA tỉnh 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu Hồ sơ vụ án 1;
- Lưu 1;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thị Thúy

